

Số: 05/2020/QĐST-DS

Hoài Đức, ngày 20 tháng 01 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

#### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

*Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ vào các Điều 342, 355, 471, 474 và 476 của Bộ luật dân sự;*

*Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án sơ thẩm thụ lý số 150/2019/TLST- DSST ngày 19 tháng 12 năm 2019.*

#### XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần BV

Địa chỉ trụ sở: Số 16 PVT, phường PVT, quận HK, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc D, chức vụ: Chuyên viên phòng xử lý nợ – Ngân hàng TMCP BV, theo Văn bản ủy quyền số: 2587/2019/UQ-BVB ngày 02/7/2019 của Ngân hàng TMCP BV.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Chị La Thị H, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Chí M, sinh năm 1932;

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1935;

- Cháu Nguyễn Phương C, sinh năm 2014

- Cháu Nguyễn Hồng Y, sinh năm 2016

Đều trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

*(Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Phương C và cháu Nguyễn Hồng Y là anh Nguyễn Chí H và chị La Thị H – bố mẹ đẻ của cháu C và cháu Y).*

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Chí H và bà La Thị H pH trả Ngân hàng Thương mại cổ phần BV tổng số tiền tính đến hết ngày 29/10/2019 là: **1.061.597.875 đồng** (Một tỷ không trăm sáu mươi một triệu năm trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là: **981.815.000 đ** (Chín trăm tám mươi một triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng); nợ lãi là: **79.782.875đ** (Bảy mươi chín triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng).

Kể từ ngày 30/10/2019, ông Nguyễn Chí H và bà La Thị H tiếp tục pH trả lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BV theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0361/2017/HĐTD2/BVB005 ngày 27/07/2017 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần BV với ông Nguyễn Chí H và bà La Thị H cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

- Trong trường hợp ông Nguyễn Chí H và bà La Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần BV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 214/2; Tờ bản đồ số 05; tại địa chỉ Thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 896865; Sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH 02379 do UBND huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội cấp cho ông Nguyễn Chí H ngày 19/07/2012.

Về án phí: Ông Nguyễn Chí H và bà La Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: **12.615.000đ** (Mười hai triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng). Ngân hàng Thương mại cổ phần BV không pH chịu án phí dân sự, trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần BV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: **12.000.000đ** (Mười hai triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0009407 ngày 19/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND.TP Hà Nội
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Cơ quan THADS.H.Hoài Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Anh**